

Số: 220 /KH-SKHĐT

Lạng Sơn, ngày 22 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH Triển khai công tác cải cách hành chính năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 20/6/2023 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2023;

Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính, trong đó tập trung: đẩy mạnh cải cách thể chế; nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức, bộ máy đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Gắn với vị trí việc làm cơ sở để tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ công chức, viên chức.

b) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC); công khai, minh bạch; giảm thời hạn giải quyết TTHC; cắt giảm các quy định, TTHC rườm rà, chồng chéo, không còn phù hợp nhằm nâng cao chất lượng TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

c) Tăng cường kiểm tra, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức; trong đó nâng cao việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ; tiếp nhận và xử lý triệt để các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; đảm bảo minh bạch, khách quan, công bằng, kịp thời, chính xác trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu

a) Công tác cải cách hành chính phải là nhiệm vụ trọng tâm, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý của người đứng đầu đơn vị.

b) Các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính phải cụ thể. Nội dung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 phải gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại

hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII; các Nghị quyết, chương trình, chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính.

c) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết TTHC, tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị: thực hiện nghiêm việc xây dựng chương trình cải cách hành chính trong đó phân công cụ thể các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, thực hiện công tác cải cách hành chính theo lĩnh vực phụ trách; thường xuyên kiểm tra việc công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân, các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính theo quy định.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền và kiểm tra cải cách hành chính

a) Ban hành các chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác CCHC và nội dung, lĩnh vực CCHC; đảm bảo công tác CCHC được triển khai liên tục, đồng bộ, hiệu quả.

b) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; trong đó quan tâm tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC đối với hoạt động phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường kiểm tra CCHC, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ đối với 100% các phòng, đơn vị; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của công chức, viên chức trong thực hiện công tác cải cách hành chính; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

d) Nghiên cứu, triển khai sáng kiến, mô hình mới trong thực hiện CCHC: *“Triển khai Dịch vụ công Mở rộng điểm tư vấn, hướng dẫn thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp và hỗ trợ đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng điện tử trên địa bàn tỉnh”*.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

b) 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được tham mưu ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn của tỉnh nhằm tạo hành lang pháp lý thông thoáng, minh bạch để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

c) Triển khai thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh kỳ 2019-2023 theo yêu cầu của tỉnh.

d) Thực hiện tự kiểm tra và kiểm tra văn bản QPPL tham mưu theo thẩm quyền; rà soát văn bản QPPL để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

đ) Cử công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra công tác quản lý nhà nước của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng văn bản QPPL.

e) Tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; 100% các vấn đề phát hiện qua theo dõi, thanh tra, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung Đề án cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023; tiếp tục rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất các bộ, ngành Trung ương cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

c) Tiếp tục rà soát, đánh giá thủ tục hành chính để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định (TTHC) không còn phù hợp, gây khó khăn, cản trở cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Kịp thời trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, bảo đảm công khai, minh bạch và chính xác của thủ tục hành chính; xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC đảm bảo tiến độ, nội dung theo quy định.

d) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023; kế hoạch rà

soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất các bộ, ngành Trung ương cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

d) Tiếp tục triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; rà soát đề nghị phân cấp, phân công, ủy quyền trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020.

- Rà soát cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện đối với các thủ tục hành chính (TTHC) có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên.

- Đảm bảo 99% tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

- 100% hồ sơ TTHC đề chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Thực hiện tiếp nhận và giải quyết 100% TTHC trên môi trường điện tử đủ điều kiện; số hóa 100% hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận và xử lý trong năm 2023.

đ) Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra thành phần hồ sơ TTHC không đúng quy định hoặc đề chậm, muộn nhiều lần.

e) Triển khai, thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025; bảo đảm các nội dung thực hiện trong năm 2023 hoàn thành theo đúng tiến độ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Thực hiện rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của các phòng thuộc Sở. Cơ cấu lại đội ngũ công chức phù hợp, phát huy được năng lực, trình độ, kinh nghiệm của đội ngũ để thực hiện tốt công việc được giao;

b) Thực hiện nhiệm vụ phân cấp theo quy định tại Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

c) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chức danh Trưởng, phó các Phòng thuộc Sở; xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của

Sở theo Hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê¹.

d) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; tăng cường thanh tra, kiểm tra các nội dung đã phân cấp thực hiện.

đ) Nâng cao hơn nữa chất lượng thẩm định các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách; thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong việc phối hợp giữa các cơ quan trong giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/01/2023 và Công văn số 43/UBND-NC ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về thực hiện phương châm **“Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút phá”** và Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh; Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức triển khai thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan, đơn vị.

b) Tiếp tục cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn công chức chức vụ lãnh đạo, quản lý nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; trang bị kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ, kiến thức văn hóa công sở; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công chức, ý thức kỷ luật của công chức, viên chức.

c) Tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính thực hiện công vụ. Tiếp tục thực hiện phương pháp lấy ý kiến người dân về sự phục vụ của cơ quan nhà nước và dịch vụ công về công tác cải cách hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

d) Thường xuyên rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định, quy chế làm việc phù hợp với thẩm quyền quản lý công chức, viên chức; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ; biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu, xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của Chính phủ; thực hiện các chính sách về thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng

¹ Thông tư số 03/2023/TT-BKHĐT ngày 20/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê.

nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 theo quy định.

b) Thực hiện phương án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm XTĐT và hỗ trợ doanh nghiệp) theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

c) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng lao động, kinh phí trong quản lý hành chính; thực hiện chế độ, chính sách tiền lương theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản công; nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả sử dụng quản lý kinh phí hành chính, nhằm nâng cao thu nhập tăng thêm cho công chức, viên chức lao động cơ quan.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan, sử dụng phần mềm văn phòng điện tử Ioffice trong hệ thống mạng nội bộ cơ quan, quy trình xử lý, trình, duyệt các văn bản giấy tờ theo chu trình giải quyết công việc.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyên đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh về triển khai Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2023. Thực hiện số hóa 100% hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận và xử lý trong năm 2023.

c) Tiếp tục triển khai tốt việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; phần mềm hệ thống thông tin đăng ký kinh doanh quốc gia, đẩy mạnh đăng ký qua mạng điện tử toàn trình lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam; triển khai có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 110/113TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh công bố đủ điều kiện thực hiện.

d) Thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Sở đã ban hành vào xử lý công việc, góp phần cải cách thủ tục hành chính, cải tiến lề lối, tác phong làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan.

đ) Thường xuyên cập nhật thông tin công khai sửa đổi, bổ sung về thủ tục hành chính; cập nhật thường xuyên thông tin, làm giàu các thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2023

(có Phụ lục phân công chi tiết kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp chủ động tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Văn phòng Sở chịu trách nhiệm đôn đốc các phòng, Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện theo kế hoạch đề ra. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi Sở Nội vụ theo quy định.

3. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 14/KH-SKHĐT ngày 16/01/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về triển khai công tác cải cách hành chính năm 2023./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, TTXĐT;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Vũ Hoàng Quý